

RƯỜNG ĐHS PKT TP.HCM

JẾN Số: 699
Ngày: 11/9/2017

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21 /2017/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2017

Quyển file - BSK
- các đv
ĐK

THÔNG TƯ

Quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động
bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên
và cán bộ quản lý giáo dục

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của
Chính phủ quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ
quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của
Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên
mạng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định ứng dụng
công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo
viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt
động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ
quản lý giáo dục (sau đây gọi tắt là tập huấn qua mạng) bao gồm điều kiện ứng
dụng công nghệ thông tin và tổ chức hoạt động tập huấn qua mạng.

2. Thông tư này áp dụng đối với các hoạt động tập huấn qua mạng của các
cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường
xuyên, phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo, các đơn vị, chương
trình, dự án thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tập huấn qua mạng* là việc sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm, học liệu điện tử và mạng viễn thông (chủ yếu là mạng Internet) hỗ trợ các hoạt động tập huấn nhằm đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức tập huấn, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.

2. *Học liệu số (hay học liệu điện tử)* là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: Giáo trình điện tử, sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo điện tử, bài kiểm tra đánh giá điện tử, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm mô phỏng và các học liệu được số hóa khác.

3. *Hệ thống quản lý học tập qua mạng (LMS - Learning Management System)* là hệ thống phần mềm cho phép tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động tập huấn qua mạng từ lúc nhập học đến khi người học hoàn thành lớp học qua mạng; giúp đơn vị chủ trì tổ chức lớp tập huấn qua mạng theo dõi và quản lý quá trình học tập của người học; tạo ra môi trường dạy và học qua mạng; giúp người dạy tương tác được với người học trong việc giao bài tập, trợ giúp, giải đáp; giúp người học có thể theo dõi được tiến trình học tập, tham gia các nội dung học qua mạng, kết nối với giáo viên và các người học khác để trao đổi bài.

4. *Hệ thống quản lý nội dung học tập qua mạng (LCMS - Learning Content Management System)* là hệ thống phần mềm quản lý kho nội dung học tập qua mạng, cho phép tổ chức lưu trữ và phân phát các nội dung học tập tới người học. Hệ thống quản lý nội dung học tập kết hợp với hệ thống quản lý học tập để truyền tải nội dung học tập tới người học và phần mềm công cụ soạn bài giảng để tạo ra các nội dung học tập.

5. *Đơn vị chủ trì tổ chức lớp tập huấn qua mạng* là đơn vị được cấp có thẩm quyền giao chủ trì nhiệm vụ tổ chức lớp tập huấn (sau đây gọi là đơn vị chủ trì tập huấn).

Điều 3. Nguyên tắc chung ứng dụng công nghệ thông tin tập huấn qua mạng

1. Tổ chức tập huấn qua mạng đảm bảo đúng kế hoạch và đủ nội dung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đảm bảo thiết thực, tiết kiệm, chất lượng và hiệu quả. Người học dễ dàng truy cập hệ thống quản lý học tập qua mạng, có thể tham gia học mọi lúc, mọi nơi trong thời gian diễn ra tập huấn.

3. Hệ thống thông tin tổ chức tập huấn qua mạng bao gồm phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu, học liệu và hạ tầng kết nối mạng Internet phục vụ công tác tập huấn qua mạng phải đảm bảo các quy định pháp luật có liên quan về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước và các quy định về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

Chương II

ĐIỀU KIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TỔ CHỨC TẬP HUẤN QUA MẠNG

Điều 4. Điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin tổ chức tập huấn qua mạng

Để tổ chức tập huấn qua mạng, đơn vị chủ trì tập huấn cần đảm bảo các yêu cầu sau đây:

1. Có hệ thống quản lý học tập qua mạng đáp ứng các yêu cầu tại Điều 5 của Thông tư này.
2. Có cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo triển khai các hoạt động tập huấn qua mạng, đáp ứng các yêu cầu tại Điều 6 của Thông tư này.
3. Có đầy đủ học liệu đáp ứng các yêu cầu tại Điều 7 của Thông tư này.
4. Có đội ngũ cán bộ tổ chức tập huấn qua mạng đáp ứng các yêu cầu tại Điều 8 của Thông tư này.

Điều 5. Hệ thống quản lý học tập qua mạng

1. Hệ thống quản lý học tập qua mạng bao gồm các chức năng sau đây:

- a) Quản lý các khóa học, cho phép tổ chức lưu trữ và phân phối các nội dung học tập tới người học;
- b) Cho phép người học truy cập vào các nội dung học tập qua mạng như đã đăng ký và có thể tự học tập, tự đánh giá và nắm bắt được tiến trình, kết quả học tập của bản thân;
- c) Cho phép đơn vị chủ trì tập huấn quản lý điểm, tiến trình học tập, kết quả học tập của người học và các hoạt động của người dạy trên môi trường mạng;
- d) Cung cấp diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để người học có thể trao đổi với người dạy hoặc ban tổ chức lớp học về các vấn đề liên quan đến học qua mạng;
- đ) Quản lý được các yêu cầu thông tin khác của đơn vị chủ trì tập huấn.

2. Đơn vị chủ trì tập huấn có thể tích hợp hệ thống quản lý học tập với hệ thống quản lý nội dung học tập sao cho phù hợp với nội dung triển khai.

3. Hệ thống quản lý học tập qua mạng phải tuân thủ các quy định về quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên mạng và các yêu cầu bảo đảm an toàn và an ninh thông tin trên mạng theo quy định hiện hành.

4. Đơn vị chủ trì tập huấn có thể lựa chọn đầu tư mới hoặc thuê dịch vụ sử dụng hệ thống quản lý học tập qua mạng trên cơ sở đảm bảo hiệu quả đầu tư và các quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều này.

Điều 6. Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin

1. Hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ tập huấn qua mạng gồm hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng Internet phải có đủ năng lực phục vụ, băng thông truyền tải, đáp ứng nhu cầu truy cập của người dùng, không để xảy ra hiện tượng nghẽn mạng do quá tải.

2. Đơn vị chủ trì tập huấn có thể lựa chọn hình thức đầu tư mới hoặc thuê dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin trên cơ sở đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, hiệu quả đầu tư và quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 7. Học liệu số

1. Học liệu số phải được đơn vị chủ trì tập huấn tổ chức thẩm định theo quy định trước khi tổ chức lớp tập huấn qua mạng.

2. Học liệu số phải tuân thủ các quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ và bản quyền tác giả.

Điều 8. Đội ngũ cán bộ triển khai tập huấn qua mạng

1. Báo cáo viên tham gia tập huấn qua mạng (sau đây gọi là người dạy) ngoài việc đáp ứng các điều kiện về chuyên môn với vai trò là người dạy của lớp tập huấn, phải nắm vững kỹ năng dạy học qua mạng; có khả năng định hướng, hướng dẫn, giải đáp và quản lý người học qua phương thức tập huấn qua mạng; sử dụng thành thạo các chức năng tổ chức lớp học của hệ thống quản lý học tập qua mạng và các phương tiện công nghệ thông tin theo yêu cầu.

2. Cán bộ kỹ thuật quản trị hệ thống thông tin tổ chức tập huấn qua mạng là người hỗ trợ kỹ thuật, vận hành, điều khiển hệ thống công nghệ thông tin; am hiểu về hệ thống thông tin tổ chức tập huấn qua mạng; được hướng dẫn, chuyên gia công nghệ để quản trị, vận hành và hỗ trợ hệ thống thông tin tổ chức tập huấn qua mạng đảm bảo hoạt động ổn định.

3. Cán bộ xây dựng học liệu số là người phối hợp với người dạy tổ chức thiết kế, xây dựng học liệu số phục vụ tập huấn qua mạng; am hiểu quy trình thiết kế, quy trình sản xuất học liệu; sử dụng thành thạo các công cụ công nghệ thông tin liên quan.

4. Cố vấn học tập là người trợ giúp người dạy trong việc tổ chức lớp tập huấn qua mạng; hướng dẫn người học biết cách sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin và tham gia vào các hoạt động khác của lớp tập huấn qua mạng; am hiểu các hoạt động của đào tạo qua mạng, nắm rõ nội dung và hình thức tổ chức lớp tập huấn qua mạng.

5. Căn cứ nội dung và kế hoạch tập huấn qua mạng, đơn vị chủ trì chủ động tổ chức đội ngũ cán bộ triển khai tập huấn qua mạng đảm bảo đáp ứng yêu cầu của khóa tập huấn theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Chương III

TỔ CHỨC TẬP HUẤN QUA MẠNG

Điều 9. Công tác chuẩn bị trước khi tập huấn qua mạng

Trước khi tổ chức lớp tập huấn qua mạng, đơn vị chủ trì tập huấn phải chuẩn bị các nội dung sau đây:

1. Xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn qua mạng. Ngoài các yêu cầu của kế hoạch tổ chức tập huấn thông thường, kế hoạch tổ chức tập huấn qua mạng phải thể hiện rõ: Hình thức và thời gian tổ chức tập huấn qua mạng; hệ thống thông tin phục vụ tập huấn qua mạng; hướng dẫn cách thức người học tham gia các hoạt động của lớp tập huấn qua mạng. Đối với hoạt động kiểm tra thường xuyên và đánh giá cuối lớp tập huấn, cần chỉ rõ các yêu cầu và hình thức tổ chức là thực hiện qua mạng hay thực hiện tập trung.

2. Chuẩn bị đầy đủ tài liệu, học liệu điện tử và đưa lên hệ thống quản lý học tập trực tuyến.

3. Tạo và mở lớp tập huấn trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến để người học có thể sử dụng; cập nhật danh sách người học, tài khoản người học của lớp tập huấn.

4. Gửi thông báo và hướng dẫn người học tham gia các hoạt động của lớp tập huấn qua mạng.

5. Thực hiện các nội dung khác theo quy định.

Điều 10. Triển khai các hoạt động tập huấn qua mạng

Đơn vị chủ trì tập huấn tổ chức và hướng dẫn triển khai các hoạt động tập huấn qua mạng với các nội dung sau:

1. Hướng dẫn người học đăng nhập hệ thống quản lý học tập và tự học qua mạng theo quy định và kế hoạch đã được duyệt.

2. Người dạy và cố vấn học tập triển khai các nội dung tập huấn theo kế hoạch; theo dõi, đánh giá, trợ giúp người học trong suốt quá trình thực hiện lớp tập huấn thông qua hệ thống quản lý học tập trực tuyến và các công cụ giao tiếp qua mạng khác (thư điện tử, hộp trực tuyến, mạng xã hội và các kênh giao tiếp khác) đảm bảo người học nắm bắt được nội dung và theo kịp tiến độ các hoạt động của lớp tập huấn.

3. Cán bộ kỹ thuật quản trị hệ thống thông tin tổ chức tập huấn qua mạng trực và vận hành, điều khiển hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo các điều kiện kỹ thuật phục vụ hoạt động của lớp tập huấn theo như kế hoạch.

4. Tùy theo tính chất của lớp tập huấn qua mạng, đơn vị chủ trì tập huấn có thể kết hợp triển khai các công cụ hội nghị trực tuyến (hệ thống web conferencing, video conferencing) để tổ chức hoạt động dạy - học có hiệu quả.

5. Thực hiện kiểm tra, đánh giá bằng các hình thức trắc nghiệm hoặc bài luận phù hợp (nếu có).

6. Kết hợp tổ chức tập huấn tập trung theo hình thức học tập kết hợp qua mạng và tập trung (nếu cần thiết).

7. Thông báo kết quả tập huấn, cấp giấy chứng nhận hoặc chứng chỉ hoàn thành lớp tập huấn (nếu có) theo quy định.

8. Sau khi kết thúc lớp tập huấn qua mạng, toàn bộ bài giảng và học liệu điện tử liên quan đến lớp tập huấn được mở trên trang quản lý học tập qua mạng cho người học có thể truy cập và học tập tối thiểu 6 tháng.

9. Thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dạy và người học đối với công tác tổ chức tập huấn, nội dung tập huấn, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ tập huấn qua mạng để làm căn cứ điều chỉnh, nâng cao chất lượng tập huấn qua mạng.

10. Khuyến khích hình thức tổ chức lớp tập huấn theo hướng kết hợp hình thức qua mạng và tập trung để giảm thiểu các hoạt động tập huấn tập trung, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng, tiết kiệm thời gian và chi phí.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị chủ trì tổ chức tập huấn qua mạng

1. Chịu trách nhiệm đảm bảo các điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin và tính hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin theo các quy định của Thông tư này khi tổ chức tập huấn qua mạng và chịu trách nhiệm về chất lượng lớp tập huấn theo quy định.

2. Tổ chức lớp tập huấn qua mạng theo các quy định tại Thông tư này.

3. Trong quá trình tổ chức, thực hiện tập huấn qua mạng, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo, đề xuất gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Công nghệ thông tin).

Điều 12. Trách nhiệm của các sở giáo dục và đào tạo và các phòng giáo dục và đào tạo

1. Chỉ đạo công tác tập huấn qua mạng của các nhà trường và các đơn vị trực thuộc theo các quy định tại Thông tư này.

2. Báo cáo công tác tập huấn qua mạng về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Công nghệ thông tin).

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 10 năm 2017.

Điều 14. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có triển khai hoạt động tập huấn qua mạng chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ ;
- Ủy ban VHGD TNTNNĐ của QH;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Như Điều 14;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Cục CNTT (10).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Mạnh Hùng